

Số: **430** /TTr -BYTHà Nội, ngày **29** tháng **3** năm 2022**TỜ TRÌNH**

Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế thay thế Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ

Kính gửi: Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thực hiện Nghị quyết số 08/2021/QH15 ngày 23/7/2021 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 5319/VPCP-TCCV ngày 04/8/2021, Công văn số 1156/TTg-TCCV ngày 13/9/2021 về việc xây dựng Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Bộ Y tế đã tiến hành rà soát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế trong nhiệm kỳ Chính phủ khóa XIV, đồng thời phối hợp với bộ, ngành liên quan để xây dựng, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế nhiệm kỳ Chính phủ XV, thay thế cho Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ.

I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc xây dựng Nghị định.

Ngày 20/6/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 75/2017/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế thay thế cho Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ. Theo Nghị định số 75/2017/NĐ-CP của Chính phủ, thì Bộ Y tế là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về y tế, bao gồm các lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y, dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược, mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ. Bộ Y tế có 29 nhiệm vụ cụ thể, bao gồm các nhiệm vụ quản lý chung như các bộ, ngành khác và các nhiệm vụ theo từng lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành của Bộ.

Theo Nghị định số 75/2017/NĐ-CP, cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế có 20 cơ quan hành chính thuộc Bộ gồm 8 vụ (Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng; Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em; Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế; Vụ Bảo hiểm y tế; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Hợp tác quốc tế; Vụ Pháp

ché); 09 cục (Cục Y tế dự phòng; Cục Phòng, chống HIV/AIDS; Cục An toàn thực phẩm; Cục Quản lý Môi trường y tế; Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Cục Quản lý Dược; Cục Công nghệ thông tin), 01 Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ.

Qua 4 năm thực hiện Nghị định số 75/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Y tế nhận thấy: về chức năng, nhiệm vụ của Bộ Y tế đã đảm bảo được yêu cầu về quản lý nhà nước về y tế trên phạm vi cả nước, đồng thời được phân định rõ ràng, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, ngành khác, hệ thống cơ cấu tổ chức trong cơ quan Bộ Y tế được sắp xếp và kiện toàn tinh gọn, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực được Chính phủ giao. Tuy nhiên, để làm rõ các nhiệm vụ của Bộ Y tế trong quản lý nhà nước về y tế theo các quy định của pháp luật mới ban hành và đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước về y tế trong tình hình mới, thì việc xây dựng Nghị định của Chính phủ thay thế Nghị định số 75/2017/NĐ-CP là cần thiết, bởi các lý do:

- Trong nhiệm kỳ Chính phủ khóa XIV đã có nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế được ban hành như: Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương (Luật số 47/2019/QH14); Luật Bảo vệ môi trường (Luật số 72/2020/QH14); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật liên quan đến quy hoạch (Luật số 28/2018/QH14), trong đó sửa đổi, bổ sung Luật An toàn thực phẩm và Luật Dược; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế... Theo đó, một số nội dung trong chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 75/2017/NĐ-CP cần được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với Luật và các văn bản hướng dẫn Luật mới được ban hành.

- Mặt khác, trong tình hình mới, ngành y tế đứng trước nhiều thách thức như: mô hình bệnh tật ở Việt Nam hiện nay đang ở trong giai đoạn chuyển tiếp. Các bệnh không lây nhiễm và tai nạn thương tích tăng nhanh, các bệnh truyền nhiễm vẫn có nguy cơ bùng phát, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mà cả thế giới đang phải đối đầu cũng đang bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp, khó kiểm soát tại Việt Nam. Vấn đề quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, về trang thiết bị y tế và các vấn đề về già hóa dân số, bảo đảm vệ sinh lao động, đảm bảo cân đối quỹ bảo hiểm y tế, tài chính y tế... cũng là những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện.

Vì vậy, việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế thay thế Nghị định số 75/2017/NĐ-CP của Chính phủ là cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý, điều hành của Bộ Y tế trong tình hình mới.

II. Quan điểm, mục tiêu xây dựng Nghị định.

1. Xây dựng Nghị định mới quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế tuân thủ theo đúng các quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và các Luật, Pháp lệnh, Nghị định chuyên ngành.

2. Đảm bảo phân định rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và với các bộ, ngành, địa phương.

3. Tuân thủ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức thuộc cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế, bảo đảm bộ máy quản lý nhà nước của Bộ Y tế tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên nguyên tắc một đầu mỗi được giao nhiều nhiệm vụ và một nhiệm vụ chỉ giao cho một đầu mỗi thực hiện; đáp ứng đúng tiêu chí thành lập theo quy định của pháp luật hiện hành

III. Nguyên tắc xây dựng Nghị định.

1. Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế: Phải bảo đảm việc kế thừa các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế được quy định trong Nghị định số 75/2017/NĐ-CP của Chính phủ, đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nhiệm vụ, quyền hạn mới cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; không bỏ sót nhiệm vụ đã được Quốc hội, Chính phủ giao và đảm bảo không chồng chéo với nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành khác, đẩy mạnh phân cấp nhiệm vụ giữa Bộ Y tế với chính quyền các địa phương.

2. Về cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế: Cơ bản giữ ổn định, đảm bảo sự kế thừa cơ cấu tổ chức hiện nay của Bộ Y tế, không tăng thêm tổ chức mới thuộc Bộ Y tế, trên cơ sở rà soát, đánh giá các tổ chức thuộc Bộ, tiến hành việc sắp xếp, tổ chức lại các tổ chức thuộc Bộ Y tế bảo đảm các tiêu chí theo quy định và bảo đảm hiệu quả hoạt động của các tổ chức thuộc Bộ Y tế. Thực hiện các quy định: đảm bảo đủ số lượng công chức trong mỗi tổ chức, không có tổ chức cấp phòng trong các Vụ thuộc Bộ Y tế (trừ trường hợp Vụ có nhiều mảng công tác, khối lượng công việc lớn).

IV. Quá trình xây dựng Nghị định.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 5319/VPCP-TCCV ngày 04/8/2021, Công văn số 1156/TTg-TCCV ngày 13/9/2021

về xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 3852/QĐ-BYT ngày 11/8/2021 về việc thành lập Ban soạn thảo xây dựng Nghị định; trong đó, Bộ trưởng Bộ Y tế là Trưởng ban, các Thứ trưởng Bộ Y tế là các Phó Trưởng ban, các thành viên gồm: Lãnh đạo các Vụ, Cục của Bộ Y tế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ là thành viên thường trực; Giúp việc cho Ban soạn thảo có Tổ Biên tập do Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ là Tổ trưởng, các tổ viên là các chuyên viên có liên quan của 20 đơn vị thuộc Bộ.

Bộ Y tế đã tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 75/2017/NĐ-CP của Chính phủ để làm cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế trong nội dung Nghị định mới. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế để xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế cho phù hợp, khắc phục những chồng chéo, bất cập giữa chức năng, nhiệm vụ của Bộ Y tế với các bộ, ngành khác có liên quan, đặc biệt là đẩy mạnh phân cấp cho địa phương.

Dự thảo Nghị định đã được chỉnh lý và hoàn thiện trên cơ sở: ý kiến chỉ đạo của Ban cán sự đảng Bộ Y tế; ý kiến đóng góp bằng văn bản của các Vụ, Cục của Bộ Y tế; văn bản góp ý của Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan; văn bản thẩm định của Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp.

V. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định:

1. Về tên gọi của Nghị định: Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế.

2. Về bố cục của Nghị định

Dự thảo Nghị định có 5 Điều:

- Điều 1. Vị trí và chức năng;
- Điều 2. Nhiệm vụ quyền hạn;
- Điều 3. Cơ cấu tổ chức;
- Điều 4. Hiệu lực thi hành;
- Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

3. Về nội dung của Nghị định

3.1. Về vị trí, chức năng:

Qua rà soát, Bộ Y tế nhận thấy nội dung về chức năng của Bộ Y tế được quy định tại Nghị định số 75/2017/NĐ-CP của Chính phủ đã bảo đảm đầy đủ chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực được giao, không chồng chéo với các bộ, ngành khác, do vậy Bộ Y tế đề nghị được giữ nguyên chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế như đã quy định tại Nghị định số 75/2017/NĐ-CP.

3.2. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế (có bản thuyết minh chi tiết những nội dung sửa đổi kèm theo):

Về cơ bản các nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Y tế vẫn giữ nguyên như Nghị định số 75/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Một số nội dung được đề nghị được sửa đổi, bổ sung như sau:

- Nhóm nhiệm vụ về y tế dự phòng:

+ Bổ sung cụm từ “định mức kinh tế - kỹ thuật” theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

+ Sửa đổi nội dung: Tổ chức thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính và đình chỉ hoạt động xét nghiệm khẳng định các trường hợp HIV dương tính đối với các cơ sở y tế trực thuộc Bộ Y tế và của các bộ, ngành. Vì việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định cho các cơ sở y tế trên địa bàn các tỉnh, thành phố đã được phân cấp cho các tỉnh, thành phố thực hiện.

- Nhóm nhiệm vụ về quản lý khám chữa bệnh:

Cơ bản giữ nguyên theo Nghị định số 75/2017/NĐ-CP

- Nhóm nhiệm vụ về quản lý y, dược cổ truyền:

+ Bổ sung nội dung : xây dựng, ban hành danh mục loài, chủng loại dược liệu quý, hiếm, đặc hữu phải kiểm soát; phát triển vùng nuôi trồng dược liệu; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh; giấy chứng nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu; giấy đăng ký lưu hành dược liệu, thuốc cổ truyền theo quy định tại Điều 10, Điều 56, Điều 66, Điều 69, Luật Dược.

+ Bổ sung nội dung cấp, gia hạn, thay đổi, bổ sung, thu hồi giấy đăng ký lưu hành dược liệu, thuốc cổ truyền theo quy định của pháp luật;

+ Bổ nội dung cấp giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền vì đã phân cấp cho Sở Y tế theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

+ Bổ sung việc cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc cổ truyền theo Điều 116, Điều 128 của Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 07/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược.

- Nhóm nhiệm vụ về quản lý trang thiết bị và công trình y tế:

Bổ sung nội dung theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế:

+ Ban hành quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động sự nghiệp y tế; ban hành danh mục trang thiết bị y tế phải được kiểm định và quy trình kiểm định đối với từng loại trang thiết bị y tế trong danh mục;

- + Tiếp nhận, công khai và thu hồi kết quả phân loại trang thiết bị y tế;
- + Tiếp nhận và công khai giá bán, giá trúng thầu mua sắm trang thiết bị y tế của các cơ sở y tế Nhà nước trên phạm vi toàn quốc.

+ Bỏ các nội dung quy định liên quan đến cấp chứng chỉ hành nghề phân loại trang thiết bị y tế và cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ cơ sở đủ điều kiện phân loại trang thiết bị y tế

- Nhóm nhiệm vụ về quản lý dược, mỹ phẩm:

Căn cứ quy định tại Luật Dược; Nghị định số 54/2017/NĐ-CP hướng dẫn hướng dẫn thi hành Luật Dược; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế và Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm; Bộ Y tế đã sửa đổi, bổ sung làm rõ các nội dung của nhiệm vụ quản lý nhà nước về dược, mỹ phẩm để phù hợp với quy định hiện hành:

+ Bổ sung nội dung: Ban hành danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; danh mục thuốc thiết yếu; danh mục thuốc hiếm; danh mục thuốc không kê đơn; danh mục thuốc, nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.

+ Tách việc cấp giấy phép đối với sản phẩm thuốc thành khoản riêng và bổ sung việc duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; cấp giấy chứng nhận sản phẩm dược phẩm cho các đơn vị kinh doanh thuốc theo quy định của pháp luật;

+ Tách nội dung cấp giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh dược thành một khoản riêng và chỉnh sửa theo đúng Nghị định số 155/2018/NĐ-CP

- Nhóm nhiệm vụ về quản lý an toàn thực phẩm:

Dược sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm:

+ Bỏ khoản d, khoản h về các nội dung liên quan đến chỉ định các tổ chức chứng nhận hợp quy và cấp, đình chỉ, thu hồi, cấp lại giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy, giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm;

+ Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không cần phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP nếu cơ sở được cấp một trong các Giấy chứng nhận sau: Thực hành sản xuất tốt (GMP); Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP); Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000; Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS); Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC); Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc

tương đương còn hiệu lực. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP cũng quy định cụ thể các thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi quảng cáo là thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi không thuộc trường hợp cấm quảng cáo quy định tại Điều 7 của Luật quảng cáo.

Theo đó, Bộ Y tế đã biên soạn nội dung về quản lý an toàn thực phẩm để phù hợp với quy định trên, đồng thời bảo đảm không chồng chéo với nhiệm vụ với các bộ ngành, nhiệm vụ đã phân cấp cho địa phương hoặc đã giao cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện.

- Nhóm nhiệm vụ về dân số và sức khỏe sinh sản:

Bộ Y tế đã bổ sung nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng theo quy định tại Khoản 2, Điều 29 của Luật Người cao tuổi và Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nhóm nhiệm vụ về bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế:

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế; quản lý chất thải y tế; vệ sinh trong mai táng, hỏa táng đối với các trường hợp chết do dịch bệnh nguy hiểm theo quy định tại Điều 35, Điều 62, Điều 63, Luật Bảo vệ môi trường.

- Nhóm nhiệm vụ về nhân lực, khoa học công nghệ và đào tạo:

+ Bổ sung nhiệm vụ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

+ Bổ sung nội dung về xây dựng chương trình đào tạo theo Quyết định số 436/2020/QĐ-TTg ngày 30/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Bổ sung nội dung quản lý, sử dụng nguồn lực khoa học và công nghệ theo Điều 75 Luật Khoa học và công nghệ.

- Nhóm nhiệm vụ về công nghệ thông tin:

Theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về Phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" Bộ Y tế đã sửa đổi, bổ sung, làm rõ nhiệm vụ về kết nối, chia sẻ dữ liệu, an ninh mạng và chuyển đổi số trong ngành y tế để phù hợp với quy định hiện hành.

3.3. Về cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế

3.3.1. Tổ chức hành chính thuộc Bộ:

* Thực trạng: Hiện nay, cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế có 20 tổ chức hành chính (gồm 08 Vụ, 09 Cục, 01 Tổng cục, 01 Văn phòng Bộ và 01 Thanh tra Bộ),

trong đó, căn cứ theo các tiêu chí thành lập quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ thì:

- Có 14/20 đơn vị thuộc Bộ Y tế có đảm bảo tiêu chí thành lập theo quy định.

- Có 06/20 đơn vị thuộc Bộ Y tế không bảo đảm đủ tiêu chí theo quy định:

+ Có 02/08 Vụ thuộc Bộ không có đủ số lượng biên chế theo quy định (15 người/Vụ) là: Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em có 13 biên chế; Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng có 13 biên chế.

+ Có 03/09 Cục thuộc Bộ không có đủ số lượng biên chế công chức theo quy định (30 người/Cục) là: Cục Quản lý Y Dược cổ truyền có 24 biên chế và Cục Công nghệ thông tin có 16 biên chế; Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo có 24 biên chế.

+ Tổng cục Dân số: có 04/07 tổ chức cấp Vụ thuộc Tổng cục Dân số không đủ số lượng biên chế công chức theo quy định (dưới 15 người/1 Vụ), có 05/05 phòng thuộc Văn phòng Tổng cục không đủ số lượng biên chế công chức theo quy định (dưới 07 người/1 phòng).

* Phương án sắp xếp:

Bộ Y tế sẽ tiến hành sắp xếp, tổ chức lại 20 tổ chức hành chính thuộc Bộ, bảo đảm tiêu chí theo đúng quy định tại Nghị định 101/2020/NĐ-CP, cụ thể:

- Giữ nguyên và bổ sung biên chế cho Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em; Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng đủ 15 biên chế theo quy định.

- Tổ chức lại 03 Cục: Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Cục Công nghệ thông tin thành 03 Vụ.

- Giữ nguyên mô hình Tổng cục Dân số, sắp xếp lại các tổ chức thuộc Tổng cục bảo đảm đúng các tiêu chí theo quy định.

- Tổ chức lại Vụ trang thiết bị và công trình y tế thành Cục Quản lý Trang thiết bị và công trình y tế.

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại, cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế gồm 10 Vụ, 7 Cục, 01 Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ.

3.3.2. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Y tế quy định trong Nghị định.

Giữ nguyên 03 đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Y tế được quy định trong Nghị định gồm: Viện Chiến lược và Chính sách y tế; Báo Sức khỏe và Đời sống; Tạp chí Y, Dược học (như Nghị định số 75/2017/NĐ-CP)

3.3.3. Về số lượng các phòng thuộc đơn vị thuộc Bộ

Bảo đảm sắp xếp tổ chức phòng trong tổ chức hành chính thuộc Bộ đáp ứng theo đúng tiêu chí đã quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP. Trong đó đề xuất, giữ nguyên Vụ Kế hoạch – Tài chính có 5 phòng. Số phòng của các Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ sẽ được sắp xếp tổ chức lại theo đúng quy định.

VI. Ý kiến của các bộ, ngành có liên quan:

1. Về căn cứ pháp lý:

Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch có ý kiến: các căn cứ pháp lý phải nêu đầy đủ trích yếu nội dung văn bản theo đúng quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác văn thư. Bộ Y tế đã tiếp thu chỉnh sửa nội dung này.

2. Về chức năng: Các bộ ngành thống nhất với nội dung của bản dự thảo.

3. Về nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 2 của dự thảo Nghị định:

Về cơ bản các bộ, ngành đồng ý với nội dung dự thảo. Một số ý kiến góp ý cụ thể theo từng điều, khoản, Bộ Y tế tiếp thu và giải trình như sau:

3.1. Về y tế dự phòng (tại khoản 5):

Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch đề nghị bổ sung nội dung về quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động điều trị “nghiện rượu” vào điểm p, khoản 5, Điều 2 theo hướng dẫn tại khoản 3, Điều 37, Luật phòng chống bạo lực gia đình. Tuy nhiên, tại khoản 3, Điều 37 của Luật phòng chống bạo lực gia đình, Bộ Y tế chỉ được giao “3. Ban hành quy trình chữa trị nghiện rượu” mà nội dung này đã được quy định chung trong nhiệm vụ tại điểm a, khoản 6, Điều 2 của dự thảo Nghị định. Do đó, Bộ Y tế không tiếp thu nội dung này.

3.2. Về y học cổ truyền (tại điểm b, khoản 6 và điểm d, khoản 7, Điều 2).

Bộ Công an đề nghị Bộ Y tế không thực hiện việc cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Công an (bao gồm cả người hành nghề khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền) và giấy phép đủ điều kiện hoạt động đối các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm các cơ sở khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền) trực thuộc Bộ Công an.

Bộ Y tế ghi nhận nội dung này, tuy nhiên theo quy định tại khoản 3, Điều 26, Luật Khám bệnh, chữa bệnh thì nhiệm vụ nêu trên thuộc nhiệm vụ của Bộ Y tế nên Bộ Y tế đề xuất tiếp tục thực hiện nội dung này đến khi Luật Khám bệnh, chữa bệnh được sửa đổi.

3.3. Về An toàn thực phẩm (tại khoản 10):

- Bộ Công Thương đề nghị bổ sung thêm nội dung “chủ trì phối hợp với bộ, ngành xây dựng, cập nhật hệ thống cảnh báo sự cố an toàn thực phẩm; hướng dẫn nhận diện sự cố an toàn thực phẩm”.

Bộ Y tế giữ nguyên như dự thảo với lý do: Không quy định những nội dung đã quy định rõ, cụ thể trong Luật và Nghị định chuyên ngành vào Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ của Bộ. Trách nhiệm cụ thể của Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được nêu cụ thể tại Điều 62, Điều 63, Điều 64 và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3.4. Về dân số và sức khỏe sinh sản (tại khoản 11):

Bộ Quốc phòng đề nghị bổ sung cụm từ “nâng cao chất lượng” vào nội dung tại điểm c, cụ thể: “c) Quyết định cho phép thực hiện dịch vụ tư vấn đối với các cơ sở hành nghề dịch vụ tư vấn về **nâng cao chất lượng** dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng theo quy định của pháp luật;”.

Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên như dự thảo (không tiếp thu nội dung này) vì trong nội dung nhiệm vụ: “Quyết định cho phép thực hiện dịch vụ tư vấn đối với các cơ sở hành nghề dịch vụ tư vấn về dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cộng đồng” thì đã bao hàm các dịch vụ về “nâng cao chất lượng” dân số.

3.5. Nhóm nhiệm vụ về bảo hiểm y tế và giá dịch vụ y tế (tại khoản 12):

- Bộ Quốc phòng đề nghị bổ sung nội dung liên quan đến “thanh tra” thực hiện bảo hiểm y tế vào điểm g khoản này (theo quy định tại khoản 7, Điều 6, Luật bảo hiểm y tế và Điểm d, khoản 2, Điều 8 Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam).

Tuy nhiên, nhiệm vụ về thanh tra chuyên ngành đã quy định tại khoản 27, Điều 2 của dự thảo Nghị định, do vậy Bộ Y tế không tiếp thu nội dung này.

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam có ý kiến:

+ Bổ sung nhiệm vụ phê duyệt quy hoạch hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành (theo quy định tại khoản 4, Điều 82, Luật Khám, chữa bệnh). Bộ Y tế không tiếp thu nội dung này vì đã quy định chung tại khoản 1, Điều 2 của dự thảo Nghị định.

+ Bổ sung nhiệm vụ ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, xây dựng giá dịch vụ y tế trong khoản 6 điều 2. Tuy nhiên, nhiệm vụ này đã được nêu tại điểm đ, khoản 12, và khoản 19, Điều 2 của dự thảo Nghị định.

+ Bổ sung nhiệm vụ “xây dựng, ban hành bộ mã danh mục dùng chung trong quản lý khám bệnh, chữa bệnh, giám định và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT”. Bộ Y tế đã tiếp thu, và bổ sung vào điểm c, khoản 12, Điều 2 của dự thảo Nghị định.

3.6. Nhóm nhiệm vụ về bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế:

Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị:

- Rà soát nội dung đánh giá môi trường chiến lược (nêu tại điểm b, khoản 13, Điều 2) bảo đảm phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường. Bộ Y tế đã tiếp thu và bỏ nội dung này trong dự thảo Nghị định

- Bổ sung nội dung liên quan đến “tổ chức thực hiện quan trắc môi trường lao động trong khu vực làm việc; đánh giá và hướng dẫn dự phòng các vấn đề

sức khỏe do ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật”. Bộ Y tế đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này.

- Bổ sung nội dung liên quan đến: Xác định, đánh giá, cảnh báo, theo dõi phát hiện triệu chứng, nguyên nhân của bệnh tật và các vấn đề sức khỏe con người có liên quan trực tiếp đến các chất ô nhiễm... quy định tại khoản 5, Điều 62, Luật bảo vệ môi trường. Bộ Y tế đã tiếp thu và chỉnh sửa tại điểm d, khoản 13, Điều 2 của dự thảo Nghị định.

3.7. Nhóm nhiệm vụ về khoa học, công nghệ trong lĩnh vực y tế (khoản 16):

Bộ Giao thông vận tải đề nghị biên soạn lại điểm đ khoản này theo quy định tại Điều 27, Điều 60 Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, cụ thể:

“đ) Xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, quản lý việc phổ biến, áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực y tế”. Bộ Y tế tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này.

3.8. Nhóm nhiệm vụ về quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; cán bộ, công chức, viên chức (khoản 24):

Thanh tra Chính phủ đề nghị bổ sung đối tượng quản lý là “**hợp đồng lao động**” theo quy định tại Điều 1, Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 07/01/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp và tại khoản 1, Điều 3, Nghị định 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ Y tế đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này.

3.9. Nhóm nhiệm vụ về thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo (khoản 27):

Thanh tra Chính phủ đề nghị bổ sung nhiệm vụ về “tiếp công dân”, đồng thời biên soạn lại nội dung tại khoản 27, cụ thể:

“27. Thực hiện tiếp công dân; thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; thực hiện phòng, chống tham nhũng và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật”. Bộ Y tế đã tiếp thu nội dung này.

3.10. Về ý kiến chung đối với các nhóm nhiệm vụ:

Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp đề nghị biên soạn theo hướng không nhắc lại nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại mỗi nhóm nhiệm vụ theo chuyên ngành. Bộ Y tế xin được giữ nguyên như dự thảo nhằm cụ thể hóa mỗi nhiệm vụ quản lý theo từng lĩnh vực.

4. Về cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế (Điều 3 của dự thảo Nghị định):

4.1. Ý kiến các bộ, ngành:

- Bộ Nội vụ: đề nghị rà soát, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, đối tượng quản lý chuyên ngành của các tổ chức thuộc Bộ; nghiên cứu, sắp xếp, kiện toàn các Vụ, Cục thuộc Bộ theo hướng:

+ Hợp nhất Cục Y tế dự phòng với Cục Phòng, chống HIV/AIDS để thống nhất đầu mối quản lý về y tế dự phòng.

+ Sáp nhập Vụ Khoa học công nghệ và Đào tạo với Cục Quản lý môi trường y tế và tổ chức lại thành Vụ để thống nhất đầu mối tham mưu về khoa học công nghệ và môi trường, đồng thời chuyển chức năng, nhiệm vụ về đào tạo của Vụ này về Vụ Tổ chức cán bộ.

+ Làm rõ đối tượng, phạm vi quản lý nhà nước về công nghệ thông tin đối với Vụ Công nghệ thông tin (tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý). Trường hợp không làm rõ được thì tổ chức lại cho phù hợp.

+ Tổng cục Dân số: chưa đáp ứng tiêu chí thành lập. Trường hợp đặc biệt cần thiết phải duy trì Tổng cục Dân số thì Bộ Y tế báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho Tổng cục và sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thuộc Tổng cục theo hướng tinh gọn, đáp ứng tiêu chí do Chính phủ quy định.

+ Về tổ chức bên trong các Vụ, Cục: không thành lập phòng trong Vụ, bỏ nội dung quy định Vụ Kế hoạch - Tài chính có 5 phòng. Rà soát các phòng thuộc Văn phòng, Thanh tra, Cục theo quy định.

+ Về các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Y tế: đề nghị rà soát, đánh giá, sắp xếp theo quy định.

- Bộ Tư pháp:

+ Đề nghị giải trình thêm về sự cần thiết giữ Vụ Y, Dược cổ truyền là một đơn vị độc lập, cân nhắc chuyển chức năng, nhiệm vụ về dược cổ truyền sang Cục Quản lý Dược, chuyển chức năng, nhiệm vụ về y cổ truyền về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.

+ Đề nghị giải trình thêm về sự cần thiết giữ Cục Phòng, chống HIV/AIDS là một đơn vị độc lập, cân nhắc việc sáp nhập Cục Y tế dự phòng với Cục Phòng, chống HIV/AIDS.

+ Đề nghị giải trình lý do không sắp xếp Vụ Khoa học công nghệ và Đào tạo, chuyển chức năng, nhiệm vụ về khoa học công nghệ sang Cục Quản lý môi trường, chuyển chức năng, nhiệm vụ về đào tạo về Vụ Tổ chức cán bộ.

+ Đề nghị làm rõ đối tượng, phạm vi quản lý nhà nước về công nghệ thông tin đối với Vụ Công nghệ thông tin.

- Đề nghị làm rõ đối tượng, phạm vi quản lý nhà nước về truyền thông đối với Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng, chuyển chức năng, nhiệm vụ truyền thông về Văn phòng Bộ.

+ Đề nghị giải trình sự cần thiết duy trì Tổng cục Dân số. Trường hợp đặc biệt cần thiết phải duy trì Tổng cục thì Bộ Y tế báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; đồng thời đề nghị sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thuộc Tổng cục theo hướng tinh gọn, đáp ứng tiêu chí do Chính phủ quy định.

+ Về tổ chức bên trong các Vụ, Cục: giải trình việc thành lập phòng trong Vụ Kế hoạch - Tài chính.

+ Về các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Y tế: rà soát tổng thể, đánh giá, đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn theo quy định.

- Bộ Ngoại giao: đề nghị cân nhắc việc chuyển Cục Công nghệ thông tin thành Vụ Công nghệ thông tin do đơn vị này không có chức năng quản lý nhà nước về công nghệ thông tin.

- Bộ Công an: đề nghị giữ nguyên cơ cấu tổ chức cấp Cục đối với Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo; Cục Công nghệ thông tin.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: đề nghị giải trình việc tổ chức 05 phòng đối với Vụ Kế hoạch - Tài chính.

- Bộ Tài chính: thống nhất kiện toàn các đơn vị thuộc Bộ theo đề xuất của Bộ Y tế. Không quy định số lượng phòng thuộc Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ.

- Bộ Khoa học và Công nghệ: đề nghị rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Bộ theo quy định. Bổ nội dung quy định số lượng phòng thuộc Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ trong dự thảo Nghị định.

- Bộ Giao thông vận tải: đề nghị bỏ quy định số lượng phòng thuộc Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: đề nghị nghiên cứu, bổ sung vào Tờ trình Chính phủ phương án cụ thể sắp xếp, tổ chức lại 06 tổ chức hành chính chưa đáp ứng tiêu chí thành lập.

- Các bộ, ngành khác không có ý kiến góp ý về cơ cấu tổ chức thuộc Bộ.

4.2. Giải trình của Bộ Y tế về cơ cấu tổ chức của Bộ:

4.2.1. Giải trình sự cần thiết giữ nguyên Cục Phòng, chống HIV/AIDS:

- Dịch bệnh AIDS có chiều hướng giảm so với những năm trước đây, nhưng hiện vẫn đang là vấn đề sức khỏe cộng đồng rất đáng lo ngại. Cả nước có khoảng 250.000 người nhiễm HIV và hàng triệu người khác bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Bệnh đang diễn biến phức tạp, có xu hướng gia tăng ở một số địa phương và ở một số nhóm nguy cơ như nhóm quan hệ tình dục đồng giới.

- Liên hiệp quốc và các tổ chức quốc tế lớn vẫn coi HIV/AIDS là vấn đề sức khỏe cần quan tâm giải quyết và vẫn tiếp tục duy trì Chương trình phối hợp của Liên hiệp quốc về HIV/AIDS tại các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Nhiều tổ chức quốc tế khác vẫn đang quan tâm đầu tư cho phòng, chống HIV/AIDS, như Quỹ Toàn cầu phòng, chống AIDS, Lao và Sốt rét; Kế hoạch cứu trợ khẩn cấp của Tổng thống Hoa Kỳ về AIDS.

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã đề ra mục tiêu: *Cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030*. Mục tiêu quan trọng này cũng được đưa vào Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 tại Quyết định số 1246/QĐ-TTg năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đây cũng là mục tiêu quan trọng mà Việt Nam đã cam kết với cộng đồng quốc tế. Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 về tăng cường sự lãnh đạo trong công tác phòng, chống AIDS tiến tới chấm dứt bệnh AIDS trước năm 2030. Đây là mục tiêu rất quan trọng, cần có bộ máy tổ chức chuyên sâu đủ mạnh để thực hiện mục tiêu này.

- Ngoài ra, Bộ Y tế còn được giao nhiệm vụ về xác định và điều trị nghiện ma túy theo Luật phòng, chống ma túy, đây cũng là một nhiệm vụ quan trọng đang được giao cho Cục Phòng, chống HIV/AIDS thực hiện.

Vì những lý do trên, Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên Cục Phòng, chống HIV/AIDS để tiếp tục thực hiện mục tiêu về phòng chống HIV/AIDS tại các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và nhiệm vụ Chính phủ, Quốc hội giao.

4.2.2. Giải trình việc duy trì Vụ Y, Dược cổ truyền là một đơn vị độc lập:

- Y dược cổ truyền có lịch sử lâu đời, y học cổ truyền không chỉ phục vụ cho công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân mà còn là một bộ phận của di sản văn hóa dân tộc nên có những đặc thù riêng.

- Hiện nay, y dược cổ truyền đã được Đảng và Nhà nước rất quan tâm thể hiện bằng Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 “**Đẩy mạnh việc nghiên cứu, kế thừa, bảo tồn và phát triển y dược học cổ truyền thành một chuyên ngành khoa học. Nâng cấp các bệnh viện y học cổ truyền và các khoa đông y tại các bệnh viện đa khoa**”. Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã đánh giá “**Lợi thế của y, dược cổ truyền, dược liệu dân tộc chưa được phát huy tốt**”. Nghị quyết đã đề ra quan điểm chỉ đạo: “**Phát triển nền y học Việt Nam khoa học, dân tộc và đại chúng... gắn kết y học cổ truyền với y học hiện đại, quân y và dân y. Phát triển dược liệu, công nghiệp dược và thiết bị y tế**” và đề ra giải pháp: **Đẩy mạnh nghiên cứu, kiểm nghiệm, chứng minh tác dụng của các phương thức chẩn trị, điều trị không dùng thuốc, các bài thuốc, vị thuốc y học cổ truyền; Hỗ trợ phát hiện, đăng ký,**

công nhận sở hữu trí tuệ và thương mại hoá các bài thuốc y học cổ truyền, tôn vinh và bảo đảm quyền lợi của các danh y; Có chính sách đặc thù trong phát triển dược liệu, nhất là các dược liệu quý hiếm; ưu tiên đầu tư và tập trung phát triển các vùng chuyên canh, hình thành các chuỗi liên kết trong sản xuất, bảo quản, chế biến dược liệu; Tăng cường kiểm soát chất lượng dược liệu ngoại nhập; giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn dược liệu của nước ngoài.

- Ngoài ra, Bộ Y tế còn được giao nhiều nhiệm vụ liên quan lĩnh vực y dược cổ truyền như Đề án Đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống bệnh viện y học cổ truyền toàn quốc giai đoạn 2014 - 2025 (Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 11/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030 (Quyết định số 1893/QĐ-TTg 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030 trong đó nhiệm vụ đầu tư vùng trồng dược liệu quý (Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

Để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trên thì việc duy trì một tổ chức độc lập thuộc Bộ Y tế để quản lý và tổ chức triển khai thực hiện là cần thiết.

Hiện nay, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền đang được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về y, dược cổ truyền, một lĩnh vực chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Cục cũng đang phân cấp để thực hiện một số công việc cụ thể trong quản lý nhà nước về y dược cổ truyền như: cấp số lưu hành thuốc cổ truyền, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với việc sản xuất, kinh doanh thuốc cổ truyền. Đối chiếu với các tiêu chí thành lập Cục tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP thì Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền đáp ứng các tiêu chí để duy trì mô hình tổ chức Cục và để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao nhu cầu biên chế của Cục là 30 - 40 người, nhưng do số lượng biên chế của Cục hiện nay chỉ có 24 người, nên Bộ Y tế đề xuất tổ chức lại Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền thành Vụ Y, Dược cổ truyền.

Vì những lý do trên, Bộ Y tế đề nghị tổ chức lại Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền thành Vụ Y, Dược cổ truyền là đơn vị độc lập, có chức năng tham mưu về quản lý nhà nước đối với lĩnh vực y, dược cổ truyền để tiếp tục thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao.

4.2.3. Giải trình sự cần thiết giữ Vụ Khoa học công nghệ và Đào tạo là một đơn vị độc lập:

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã khẳng định quan điểm chỉ đạo: “*Nghề y là một nghề đặc biệt, nhân lực y tế phải đáp ứng yêu cầu chuyên môn và y đức; cần được tuyển chọn, đào tạo, sử dụng và đãi ngộ đặc biệt*”.

- Theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học 2018, Luật Giáo dục 2019, Bộ Y tế đang được giao nhiệm vụ quản lý đào tạo chuyên khoa đặc thù ngành y tế, hiện nay, Bộ Y tế đang chủ trì xây dựng và đã trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về đào tạo chuyên sâu đặc thù khối ngành sức khỏe. Đồng thời, theo quy định của Nghị định số 111/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Bộ Y tế được giao quản lý về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe. Mặt khác, theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh thì Bộ Y tế còn phải tổ chức thực hiện việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục cho cán bộ, viên chức y tế nhằm duy trì chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh.

Như vậy, trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế, Bộ Y tế không đơn thuần chỉ quản lý và thực hiện các hoạt động bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế (hoạt động đào tạo bồi dưỡng đối các viên chức ngành y tế) mà còn có nhiệm vụ quản lý một số nội dung trong việc đào tạo, hình thành nguồn nhân lực y tế của các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp trong lĩnh vực sức khỏe.

- Mặt khác, theo quy định tại Điều 75, Luật Khoa học công nghệ năm 2013 quy định về trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ *“Thực hiện quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, chịu trách nhiệm về hoạt động khoa học và công nghệ trong ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách..., có tổ chức chuyên trách quản lý khoa học và công nghệ”*.

Khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế khác khoa học công nghệ trong các lĩnh vực khác vì đối tượng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ là sức khỏe con người, tính mạng của con người. Do vậy, ngoài việc tuân thủ các quy định chung của pháp luật thì khoa học công nghệ trong y học còn phải bảo đảm các quy định về an toàn sinh học, tuân thủ theo chuẩn mực đạo đức nghiêm ngặt, đặc biệt là khi tiến hành các thử nghiệm lâm sàng về thuốc, phương pháp điều trị mới... Do vậy, cần có tổ chức chuyên biệt để quản lý việc tổ chức thực hiện các nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y tế.

Cũng không thể chuyển nhiệm vụ quản lý khoa học và công nghệ về y tế về Cục Quản lý môi trường y tế thuộc Bộ Y tế vì Cục Quản lý môi trường y tế hiện nay ngoài việc tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ về bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế theo Luật Bảo vệ môi trường (quản lý chất thải y tế, vệ sinh trong hỏa táng, mai táng người mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm...) thì Cục còn có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về các lĩnh vực: vệ sinh sức khỏe môi trường; vệ sinh chất lượng nước sạch; vệ sinh sức khỏe trường học; vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp và phòng chống thương tích; quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. Do vậy, không thể chuyển các nhiệm vụ về quản lý khoa học trong lĩnh vực y tế về Cục Quản lý môi trường y tế.

Vì các lý do trên, Bộ Y tế đề nghị tổ chức lại Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo thành Vụ Khoa học công nghệ và Đào tạo là một đơn vị độc lập trực thuộc Bộ Y tế để thực hiện nhiệm vụ quản lý về khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế và đào tạo nguồn nhân lực y tế.

4.2.4. Giải trình làm rõ đối tượng, phạm vi quản lý nhà nước về công nghệ thông tin của Vụ Công nghệ thông tin:

- Đối tượng quản lý: Nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành y tế rất lớn và mang tính đặc thù cao, bao gồm từ việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, y tế dự phòng... đến việc hình thành các hệ thống chuyên môn liên kết, tích hợp rộng rãi như hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử, hệ thống bệnh án điện tử, hệ thống y tế từ xa (telehealth), hệ thống tiêm chủng, hệ thống quản lý bệnh lây nhiễm, bệnh không lây nhiễm, hệ thống quản lý cung ứng thuốc, hệ thống kê đơn thuốc điện tử, ... Các hệ thống này đều phải được hướng dẫn, quản lý chặt chẽ bằng các quy định phù hợp, đặc thù, do Bộ Y tế xây dựng (các cơ quan quản lý nhà nước về CNTT của Bộ Thông tin - Truyền thông không làm thay thế được). Bộ Thông tin và Truyền thông đưa ra các quy định chung nhất về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số như quy định về việc quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử và triển khai trực tiếp trong lĩnh vực thông tin - truyền thông. Việc áp dụng, triển khai các quy định, các công việc này tại từng Bộ, ngành do các Bộ, ngành chủ động thực hiện.

Vì lý do trên, Bộ Y tế đề nghị tổ chức lại Cục Công nghệ thông tin thành Vụ công nghệ thông tin, Vụ có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin y tế.

4.2.5. Giải trình làm rõ đối tượng, phạm vi quản lý nhà nước về truyền thông của Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng:

- Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng là vụ tổng hợp, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý về hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe; cung cấp thông tin y tế, quản lý báo chí, xuất bản và công tác thi đua, khen thưởng trong ngành y tế.

- Một trong những hoạt động đặc thù của công tác truyền thông y tế là truyền thông, giáo dục sức khỏe. Đây là hoạt động cần được lên kế hoạch kỹ lưỡng, công phu; huy động sự phối hợp của nhiều cơ quan, ban ngành, đoàn thể và các cộng đồng dân cư nhằm nhằm phát triển ý thức con người, phát huy tinh thần tự lực cánh sinh trong giải quyết vấn đề sức khỏe của cá nhân và cộng

đồng. Truyền thông, giáo dục sức khỏe không đơn giản là việc cung cấp thông tin về sức khỏe tới mọi người dân mà là quá trình cung cấp kiến thức, tạo điều kiện thuận lợi về môi trường để nâng cao nhận thức, chuyển đổi thái độ về sức khỏe và chủ động thực hành hành vi sức khỏe lành mạnh; phòng, chống dịch bệnh. Hoạt động này có 3 nhóm đối tượng chính: Các cấp lãnh đạo chính quyền, ban ngành, đoàn thể, cộng đồng; Đội ngũ cán bộ nhân viên y tế các cấp; Cộng đồng và từng người dân. Chủ thể triển khai hoạt động này là ngành y tế, bao gồm các cơ quan, đơn vị sự nghiệp y tế từ trung ương tới các địa phương và đòi hỏi cần có sự quản lý nhà nước thống nhất và tập trung của Bộ Y tế.

- Nhiệm vụ quản lý nhà nước bao gồm: Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, kế hoạch về truyền thông giáo dục sức khỏe; Hướng dẫn triển khai thực hiện, tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực truyền thông, giáo dục sức khỏe; Kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện truyền thông, giáo dục sức khỏe... Bên cạnh đó công tác truyền thông y tế còn thực hiện các hoạt động thường quy lớn và quan trọng là cung cấp thông tin y tế, hoạt động mọi mặt của ngành y tế; quản lý báo chí, xuất bản trong lĩnh vực y tế; thực hiện các triển lãm y dược; giáo dục truyền thống lịch sử của ngành y, nâng cao ý thức cho đội ngũ cán bộ nhân viên y tế.

Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên mô hình tổ chức của Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng là tổ chức độc lập trực thuộc Bộ Y tế.

4.2.6. Về việc tổ chức lại Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế theo mô hình tổ chức Cục Cơ sở hạ tầng và Thiết bị y tế

Trang thiết bị y tế là các loại thiết bị, vật tư cấy ghép, dụng cụ, vật liệu, thuốc thử và chất hiệu chuẩn in vitro, phần mềm ứng dụng ... Trang thiết bị y tế được xác định là một trong ba yếu tố cấu thành cốt lõi góp phần phát triển hệ thống y tế (nhân lực, thuốc, trang thiết bị y tế). Chất lượng của các trang thiết bị y tế ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả chẩn đoán, điều trị bệnh. Với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật và công nghệ, trang thiết bị y tế đã có bước phát triển mạnh mẽ, ước tính có khoảng 2 triệu loại trang thiết bị y tế khác nhau trên thị trường thế giới.

Việc quản lý các trang thiết bị y tế từ khâu sản xuất, lưu hành, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo hành, bảo dưỡng, kiểm định ... là rất cần thiết, nhằm bảo đảm chất lượng của các trang thiết bị y tế. Tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ đã giao: Bộ Y tế chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: Ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, chiến lược, chính sách, kế hoạch về trang thiết bị y tế; ban hành danh mục trang thiết bị y tế phải được kiểm định và quy trình kiểm định đối với từng loại trang thiết bị y tế trong danh mục; chỉ đạo và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm

pháp luật, chiến lược, chính sách, kế hoạch về trang thiết bị y tế; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực trang thiết bị y tế... Như vậy, quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế là lĩnh vực lớn, phức tạp và quan trọng trong các nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

Đối tượng quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế rất lớn, bao gồm: tất cả các tổ chức, cá nhân thực hiện việc sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán, phân phối, bảo quản, sử dụng, kiểm định, sửa chữa trang thiết bị y tế.

Để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế, Bộ Y tế còn được giao thực hiện các công việc cụ thể như: Cấp mới, đình chỉ, thu hồi số lưu hành trang thiết bị y tế; cấp mới, thu hồi giấy chứng nhận lưu hành tự do; tiếp nhận, công khai và thu hồi kết quả phân loại trang thiết bị y tế; cấp giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế; cấp số công bố và công khai thông tin, hồ sơ công bố đối với nguyên liệu sản xuất trang thiết bị y tế và chất ngoại kiểm có chứa chất ma túy và tiền chất; tiếp nhận và công bố công khai nội dung và hình thức quảng cáo trang thiết bị y tế; tiếp nhận và công khai giá bán, giá trúng thầu mua sắm trang thiết bị y tế của các cơ sở y tế Nhà nước trên phạm vi toàn quốc; Cấp số công bố và công khai thông tin, hồ sơ công bố đủ điều kiện thực hiện dịch vụ tư vấn kỹ thuật; cấp mới, cấp lại, cấp bổ sung, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định trang thiết bị y tế trong phạm vi được phân công quản lý theo quy định của pháp luật;

Hiện nay, Vụ Trang thiết bị và công trình y tế là tổ chức thuộc Bộ Y tế được giao tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế. Do vậy, việc tổ chức lại Vụ Trang thiết bị và công trình y tế theo mô hình Cục Cơ sở hạ tầng và Thiết bị y tế là cần thiết để tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế và để Bộ trưởng Bộ Y tế phân cấp, ủy quyền để trực tiếp giải quyết các vấn đề cụ thể trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Y tế về trang thiết bị y tế.

Hiện nay, Vụ Trang thiết bị và công trình y tế có 21 biên chế. Để bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ trong quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế, nhất là các nội dung quản lý về giá trang thiết bị y tế, Bộ Y tế sẽ bổ sung để bảo đảm Cục có tối thiểu 30 biên chế để thực hiện các nhiệm vụ được giao

4.2.7. Về việc duy trì mô hình Tổng cục Dân số:

- Tổng cục Dân số có quá trình lịch sử hình thành và phát triển lâu đời (từ năm 1961), trong lịch sử có giai đoạn dài từng là cơ quan ngang Bộ trực thuộc Chính phủ (1991-2007). Tổng cục có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về dân số - kế hoạch hóa gia đình trong phạm vi cả nước, bao gồm các lĩnh vực: Quy mô dân số, cơ cấu dân số và chất lượng dân số; tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ công về dân số

- kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật; Tổng cục được giao thực hiện 19 nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 17/2013/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Dân số là lĩnh vực lớn, phức tạp, quan trọng đối với phát triển kinh tế, xã hội, Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới đã đưa ra quan điểm chỉ đạo: *“Giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế-xã hội. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý; nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững”*. Nghị quyết số 21-NQ/TW đã nhấn mạnh quan điểm tổ chức bộ máy làm công tác dân số phải *“phù hợp với trọng tâm công tác dân số trong từng thời kỳ”* mà trọng tâm trong thời kỳ này là *“chuyển sang dân số và phát triển”* với nhiều mục tiêu, chỉ tiêu, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực.

- Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 496/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 phê duyệt Đề án nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức bộ máy, mạng lưới và cơ chế phối hợp liên ngành làm công tác dân số và phát triển các cấp, trong đó đề ra mục tiêu cụ thể *“Giữ ổn định mô hình tổ chức bộ máy làm công tác dân số và phát triển các cấp; đồng thời tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính”*.

- Tổng cục Dân số hiện đang hoạt động ổn định và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với lĩnh vực dân số theo các quy định của Đảng, pháp luật và yêu cầu của hội nhập quốc tế. Hệ thống tổ chức bộ máy làm công tác dân số thống nhất từ trung ương đến địa phương, được sắp xếp tinh gọn, kiện toàn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Tổng cục hiện đã rà soát, có phương án sắp xếp lại cơ cấu tổ chức thuộc Tổng cục theo đúng quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên mô hình Tổng cục Dân số thuộc Bộ Y tế để thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, đồng thời có phương án sắp xếp, tổ chức lại các Vụ, Văn phòng, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Tổng cục theo hướng tinh gọn, đáp ứng đúng tiêu chí do Chính phủ quy định.

4.2. Giải trình của Bộ Y tế về các tổ chức bên trong Vụ, Cục:

- Đối với phòng thuộc Vụ: Vụ Kế hoạch - Tài chính là Vụ tổng hợp (trước đây được sáp nhập từ hai đơn vị là Vụ Kế hoạch và Vụ Tài chính - Kế toán). Khối lượng công việc nhiều: có hai mảng nhiệm vụ chính là công tác kế hoạch và tài chính - kế toán; ngoài ra còn quản lý về đầu tư, viện trợ, tài sản công, đấu thầu; quản lý phương thức chi trả chi phí dịch vụ y tế; công tác y tế quốc phòng, kết hợp quân - dân y, phòng chống thiên tai, thảm họa; quản lý các chương trình mục tiêu y tế - dân số... Vụ Kế hoạch - Tài chính được giao 54 biên chế và hiện có 5 phòng, các phòng đều đáp ứng tiêu chí thành lập theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP. Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên 05 phòng thuộc Vụ Kế hoạch - Tài chính. Các Vụ khác thuộc Bộ không có tổ chức phòng.

- Đối với phòng thuộc Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ: Bộ Y tế đã có kế hoạch và phương sắp xếp các phòng đáp ứng tiêu chí thành lập theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP. Bộ Y tế nhất trí bỏ nội dung quy định số lượng phòng thuộc Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ trong dự thảo Nghị định.

4.3. Giải trình của Bộ Y tế về các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Bộ Y tế đề nghị giữ nguyên 03 đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế là: Viện Chiến lược và Chính sách y tế; Báo Sức khỏe và Đời sống; Tạp chí Y, Dược học. Các đơn vị này đều đáp ứng tiêu chí theo quy định.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục, Tổng cục thuộc Bộ: Bộ Y tế đã ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá và có phương sắp xếp, bảo đảm đáp ứng tiêu chí thành lập và tinh gọn tổ chức bộ máy theo đúng quy định.

Như vậy:

(1) Với cơ cấu tổ chức như đề xuất, mỗi đơn vị Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ đã bảo đảm đầy đủ các tiêu chí thành lập theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2016/NĐ-CP, đồng thời bảo đảm việc thực hiện thống nhất quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn từ trung ương tới địa phương đối với từng chức năng chuyên sâu cho mỗi lĩnh vực.

(2) Việc giữ nguyên cơ cấu tổ chức như hiện nay nhằm bảo đảm sự ổn định, tránh sự xáo trộn về tổ chức, nhân sự để tập trung nguồn lực tốt nhất cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ giao, đặc biệt là việc đáp ứng khẩn cấp công tác phòng chống dịch bệnh của Bộ Y tế.

Dự kiến, sau khi sắp xếp lại, cơ cấu tổ chức thuộc Bộ Y tế bao gồm 20 tổ chức hành chính (10 Vụ, 07 Cục, 01 Văn phòng Bộ, 01 Thanh tra Bộ và 01 Tổng cục) và 03 đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Y tế như sau:

1. Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng.
2. Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em.
3. Vụ Y, Dược cổ truyền
4. Vụ Bảo hiểm y tế.
5. Vụ Kế hoạch - Tài chính.
6. Vụ Tổ chức cán bộ.
7. Vụ Khoa học công nghệ và Đào tạo.
8. Vụ Hợp tác quốc tế.
9. Vụ Pháp chế.
10. Vụ Công nghệ thông tin
11. Văn phòng Bộ.
12. Thanh tra Bộ.
13. Cục Y tế dự phòng.
14. Cục Phòng, chống HIV/AIDS.
15. Cục An toàn thực phẩm.
16. Cục Quản lý Môi trường y tế.
17. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh.
18. Cục Quản lý Dược.
19. Cục Cơ sở hạ tầng và Thiết bị y tế.
20. Tổng cục Dân số.
21. Viện Chiến lược và chính sách y tế.
22. Báo Sức khỏe và đời sống.
23. Tạp chí Y, Dược học.

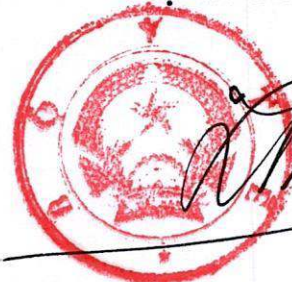
VII. Kiến nghị, đề xuất

Bộ Y tế trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế thay thế Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu VT, TCCB, PC.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Long